

Bản án số: **14/2017/HNGĐ - ST**
Ngày: 26/9/2017
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phan Quang Sơn .

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hữu Như Ngọc
2. Ông Nguyễn Công Từ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thủy - cán bộ TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 83/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Mai Thị L, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Xóm Đồng T - xã Nghĩa L - huyện Nghĩa Đàn - Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: xóm Xuân L - xã Nghi X - huyện Nghi Lộc - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1983 (có mặt)

Trú tại: Xóm Đồng T - xã Nghĩa L - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện Nghĩa Đàn.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vi Thanh H - Chức vụ: Phó giám đốc Phòng Giao dịch Nghĩa H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 19 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Mai Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Nguyễn Cao C tự do tìm hiểu gần 01 năm sau đó đi đến đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 6 năm 2013 tại UBND xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh C hay đối xử vũ phu với chị, hay đánh đập chị trước mặt con cái cũng như trước mặt bạn bè và bố mẹ của chị. Đã rất nhiều lần chị nghĩ đến con cái, bỏ qua lỗi lầm của anh nhưng anh C hễ cứ uống rượu vào lại sinh chuyện đánh đập chị. Nay chị không còn tình cảm với anh C nữa và mong muốn được ly hôn với anh C để tránh bị đánh đập, ngược đãi. Vợ chồng anh chị đã ly thân từ tháng 9 năm 2016 cho đến nay.

Về quan hệ nuôi con chung: chị và anh C có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2013. Hiện nay cháu H đang ở với chị. Nếu ly hôn chị L yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại chị đang làm việc công ty TNHH HP tại thành phố Vinh với lương tháng 9.000.000.đ (chín triệu đồng).

Về quan hệ tài sản: Giữa chị và anh C chưa tạo lập được tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với khoản nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Nghĩa Đàn thì khi vay hai vợ chồng thỏa thuận vay để lo công việc cho anh C. Nay ly hôn chị đề nghị anh C có trách nhiệm trả khoản nợ trên.

Bị đơn là anh Nguyễn Cao C trình bày: về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn đúng như chị L trình bày là hai người tự do tìm hiểu và đi đến kết hôn vào ngày 17 tháng 6 năm 2013 tại UBND xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống theo anh C là vợ chồng vẫn sống với nhau hạnh phúc. Mặc dù đôi lúc giữa vợ chồng vẫn xảy ra những xích mích mâu thuẫn nhỏ, cộng với việc chị L bị gia đình bên ngoại tác động để vợ chồng anh phải ly hôn nhưng theo anh là chưa đến mức phải ly hôn. Anh C biết anh có lỗi với vợ con nên mong muốn chị L cho anh một cơ hội để vợ chồng trở về đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình. Do đó anh không đồng ý ly hôn với chị L.

Về con cái: vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2013. Hiện nay cháu H đang ở với chị L. Nếu ly hôn anh C yêu cầu được nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con vì anh C hiện nay cũng làm lái xe cho công ty TNHH ĐTPT XD Hưng Phát tại Thành phố Vinh với lương tháng 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

Về tài sản: anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với khoản nợ 100.000.000đ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Nghĩa

Đàn anh C nhận trách nhiệm trả nợ vì khi vay anh thế chấp tài sản của bố mẹ anh để vay.

Người đại diện cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Nghĩa Đàn trình bày: Vợ chồng anh C, chị L làm hồ sơ vay vốn từ năm 2015 sau đó đến ngày 19/7/2017 anh C làm hồ sơ đáo hạn để vay lại với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), thời hạn vay là 3 năm kể từ ngày 19/7/2017. Nay chưa đến hạn trả nợ nhưng vợ chồng anh C, chị L ly hôn thì đại diện Ngân hàng yêu cầu anh C có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Nghĩa Đàn vì khi vay anh C có thế chấp tài sản của bố mẹ anh C để vay.

Có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa và của Hội đồng xét xử đã làm đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật, đúng thời gian và trình tự thu thập chứng cứ của đương sự. Đối với các đương sự đã chấp hành theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là cho Mai Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Cao C. Giao cháu Nguyễn Gia H cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Cường vì chị L chưa yêu cầu. Về nghĩa vụ trả nợ: chấp nhận thỏa thuận giữa các đương sự, buộc anh C có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Nghĩa Đàn cả gốc và lãi. Về án phí, buộc các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Mai Thị L và anh Nguyễn Cao C là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp. Chị L và anh C chung sống hạnh phúc được thời gian đầu sau khi kết hôn thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Theo xác nhận của Hội liên hiệp phụ nữ xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An thì nguyên nhân là do anh C thường xuyên uống rượu về gây gỗ, chửi bới, đánh đập vợ con và xúc phạm gia đình bên ngoại. Anh C là người chồng, người cha trong gia đình nhưng không gương mẫu, không quan tâm chăm sóc vợ con, lại có những hành vi bạo lực, đánh đập chị L trước mặt con cái, bạn bè và gia đình của chị L. Đây được xem là hành vi làm ảnh hưởng đến sức khỏe và nhân phẩm của chị L, làm ảnh hưởng đến

sự phát triển bình thường của cháu Gia H. Hiện nay chị L đã bỏ về bên ngoại sinh sống, không còn quan tâm đến nhau và không có ý thức xây dựng cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn như vậy là trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị L là cho chị L được ly hôn anh C.

[2] Về nuôi con chung: Chị L và anh C có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2013. Hiện nay cháu Gia H đang ở với chị L, được gia đình bên ngoại và chị L quan tâm và chăm sóc tốt cả về vật chất lẫn tinh thần. Do vậy giao cháu Gia H cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Chị L không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con do chị L nhận thấy chị có đủ khả năng kinh tế để đảm bảo điều kiện chăm sóc và nuôi dạy con tốt nhất. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị L.

[3] Về chia tài sản chung: chị L và anh C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với khoản nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Nghĩa Đàn là 100.000.000đ gốc và lãi suất theo hợp đồng thì thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay giữa anh C, chị L và đại diện Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn đã thống nhất được số tiền vay và người chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng là anh C nên cần tôn trọng sự thỏa thuận đó của các đương sự.

[4] Về án phí: áp dụng điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các đương sự phải chịu án phí ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, các Điều 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 điều 51, điều 56, điều 58 Luật hôn nhân và gia đình xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Mai Thị L và anh Nguyễn Cao C.

2. Về nuôi con chung: giao cho chị Mai Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Gia H, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2013.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C do chị L không có yêu cầu.

Anh C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo

quy định của pháp luật thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về trách nhiệm trả nợ: Buộc anh Nguyễn Cao C có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh huyện Nghĩa Đàn số tiền gốc 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) và lãi suất kèm theo khi đến hạn trả nợ.

4. Về án phí: chị Mai Thị L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị L đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004427 ngày 20 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn. Anh C phải chịu 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền án phí đối với nghĩa vụ trả nợ.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- Các đương sự
- UBND xã Nghĩa L (Nơi thực hiện ĐKKH)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Quang Sơn